**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG MUA BÁN**

**Số: [[HopDong]]**

*TP. Hồ Chí Minh, [[HopDong\_d\_c]]*

***Gói thầu: “[[GoiThau]]”***

*Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng ngày [[TTHD\_d]] giữa Trung tâm nhiệt đới Việt Nga - Chi nhánh Phía Nam và [[NhaThau]];*

*Căn cứ quyết định số [[KQLCNT\_kq]] ngày [[KQLCNT\_kq\_d]] về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu “[[GoiThau]]”.*

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

**BÊN MUA (BÊN A): TRUNG TÂM NHIỆT ĐỚI VIỆT NGA - CHI NHÁNH PHÍA NAM**

Địa chỉ: Số 3 đường 3 tháng 2, Phường 11, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028.38396020.

Tài khoản: 3711.1.9059782.00000, Kho bạc Nhà nước Quận 10, TP. HCM.

MST: 0100839134-001.

Đại diện : Ông **[[HD\_ky]]**  Chức vụ: **[[HD\_ky\_cv]]**

**BÊN BÁN (Bên B): [[NhaThau]]**

Địa chỉ: [[NhaThau\_dc]].

Điện thoại: [[NhaThau\_dt]].

Tài khoản số: [[NhaThau\_tk]].

Mã số thuế: [[MST]].

Đại diện: Ông/ bà **[[NhaThau\_ky]]** Chức vụ: **[[NhaThau\_ky\_cv]]**

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp hàng hóa và dịch vụ liên quan với các nội dung sau:

**Điều 1. Thành phần hợp đồng, khối lượng giao thầu, thời gian, địa điểm**

**1) Thành phần hợp đồng**

- Văn bản hợp đồng (kèm theo Phụ lục).

- Biên bản thương thảo hợp đồng.

- Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

- Hồ sơ dự thầu.

- Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

**2) Khối lượng giao thầu**

- Bên A giao cho Bên B nhận thầu khoán gọn cung cấp hàng hóa cho gói thầu   
“[[GoiThau]]”.

- Bên B chịu trách nhiệm trước Bên A và pháp luật về việc bảo đảm chất lượng cung cấp hàng hóa theo đúng quy định nhà nước.

- Hàng hóa do Bên B cung cấp cho Bên A phải đảm bảo đồng bộ và mới 100%.

- Chi tiết chủng loại, số lượng, ký hiệu, quy cách, xuất xứ hàng hóa và thông số kỹ thuật được thể hiện cụ thể trong *Phụ lục hợp đồng* kèm theo.

**3. Địa điểm nhận hàng:** *[[DonViMuaSam]] / Chi nhánh Phía Nam / Trung tâm Nhiệt đới Việt – Nga, địa chỉ tại Số 3, Đường 3 tháng 2, Phường 11, Quận 10, TP. HCM.*

**4. Ngày có hiệu lực của hợp đồng:**

**-** Trong trường hợp Bên B nộp bảo đảm hợp đồng cho Bên A trước khi ký kết hợp đồng, hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký hợp đồng;

- Trong trường hợp Bên B nộp bảo đảm hợp đồng cho Bên A sau khi ký kết hợp đồng, hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày Bên B nộp bảo đảm hợp đồng cho Bên A.

**5. Thời gian hoàn thành là:** *[[HD\_t]] kể từ ngày ký kết Hợp đồng.*

**Điều 2. Giá trị hợp đồng**

- Giá trị hợp đồng: **[[GiaTrungThau]] đ** [[GiaTrungThau\_chu]] *(Giá trên đã bao gồm giá hàng hóa, thuế VAT, chi phí vận chuyển và hướng dẫn sử dụng).*

- Giá trị hợp đồng sẽ không thay đổi trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng nếu Bên B cung cấp đúng theo danh mục hàng hóa. Trường hợp Bên B khi tính khối lượng dự thầu mà bỏ sót những khối lượng có trong yêu cầu của HSYC thì bắt buộc Bên B phải thực hiện khối lượng này và không được tính phát sinh.

**Điều 3. Phương thức thanh toán**

- Hình thức thanh toán: *Chuyển khoản.*

- Đồng tiền dùng thanh toán: *Việt Nam đồng (VNĐ).*

- Điều kiện tạm ứng, thanh toán và thời gian thanh toán:

Bên A sẽ thanh toán cho bên B 100% giá trị hợp đồng sau khi có đầy đủ hồ sơ thanh toán gồm:

*1. Văn bản đề nghị thanh toán của nhà thầu.*

*2. Biên bản bàn giao.*

*3. Hóa đơn tài chính.*

*4. Biên bản thanh lý hợp đồng.*

**Điều 4. Bảo đảm thực hiện hợp đồng**:

1. Bên B phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu sau:

- Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng: *Chậm nhất là 03 ngày sau khi ký kết hợp đồng.*

- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: *Đặt cọc hoặc thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài thành lập theo pháp luật Việt Nam.*

- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: *[[BaoDam\_HD]] đ [[BaoDam\_HD\_chu]].*

- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: *Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày nộp cho đến khi toàn bộ hàng hóa được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu và Nhà thầu chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.*

2. Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên A khi Bên B không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng làm phát sinh thiệt hại cho Bên A; bên B thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng.

3. Bên A phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên B trong thời hạn: *10 ngày sau khi hai bên thanh lý hợp đồng.*

**Điều 5. Bảo hành**

- Thời hạn bảo hành: *Trong vòng 30 ngày tính từ ngày ký Biên bản nghiệm thu hàng và hàng hóa được chuyển đến địa điểm nhận bên A.*

- Cơ chế giải quyết hư hỏng trong quá trình bảo hành:

*+ Bảo hành khi có hư hỏng đột xuất, bộ phận sửa chữa, kiểm tra có mặt chậm nhất 120 giờ (tính theo giờ làm việc) từ khi nhận được thông báo, nếu quá thời hạn trên mà bộ phận sửa chữa của Bên B không thực hiện sửa chữa thì Bên A sẽ lập biên bản sự việc và có quyền mời đơn vị khác vào tiến hành sửa chữa và mọi chi phí do Bên B chịu hoặc sẽ đưa ra trọng tài kinh tế giải quyết.*

*+ Nếu có những hư hỏng do Bên A sử dụng không theo đúng hướng dẫn của Bên B thì Bên A chịu mọi chi phí sửa chữa.*

**Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của các Bên**

**1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A**

* Thanh quyết toán hợp đồng theo đúng thời hạn và phương thức đã quy định trong hợp đồng.
* Cùng với Bên B bàn bạc giải quyết kịp thời các vướng mắc trong quá trình cung cấp và sử dụng hàng hóa.
* Từ chối nghiệm thu và có quyền không nhận bàn giao hóa chất, dụng cụ không đúng với thỏa thuận trong hợp đồng về số lượng, chất lượng, chủng loại và nguồn gốc xuất xứ.

**2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

* Bàn giao thiết bị cho Bên A đúng theo thỏa thuận trong hợp đồng về số lượng, chất lượng, chủng loại, nguồn gốc xuất xứ.
* Cung cấp cho Bên A đầy đủ các thông tin cần thiết về hướng dẫn sử dụng và bảo quản.
* Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba về việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan tới hàng hóa mà Bên B đã cung cấp cho Bên A.
* Nếu Bên B tự ý thay đổi mà không có sự đồng ý của Bên A thì Bên A có quyền từ chối thanh toán hợp đồng hoặc ngưng hợp đồng.
* Chịu trách nhiệm về kỹ thuật, chất lượng hóa chất và dụng cụ thí nghiệm.
* Trong mọi trường hợp Bên B là người chịu trách nhiệm duy nhất về chất lượng hàng hóa trừ khi các cơ quan chức năng xác định lỗi không phải của Bên B.
* Chịu sự giám sát của tổ chuyên gia đấu thầu của Bên A.
* Bên B phải báo cáo tiến độ thực hiện hợp đồng bằng văn bản kèm giấy tờ minh chứng.
* Sửa chữa các khiếm khuyết nếu trong kỳ hạn 12 tháng kể từ ngày bàn giao hàng hóa cho Bên A, nếu xảy ra bất kỳ khiếm khuyết hư hỏng nào do lỗi thiết bị hay lỗi lắp đặt không phù hợp theo hợp đồng.
* Nếu không được sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên A, Bên B không được tiết lộ nội dung của hợp đồng, các đặc tính kỹ thuật, bản vẽ, kiểu dáng, mẫu mã, hay thông tin do Bên A cung cấp cho bất cứ ai không liên quan đến việc thực hiện hợp đồng. Bên B chỉ được phép cung cấp thông tin cho người có liên quan đến công việc thực hiện hợp đồng trong phạm vi giới hạn cần thiết và được thực hiện theo chế độ bảo mật.

**Điều 7. Hiệu chỉnh và bổ sung hợp đồng**

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Bên A có thể yêu cầu hiệu chỉnh, bổ sung các nội dung sau đây:

+ Địa điểm bàn giao hàng hóa.

- Khi nhận được yêu cầu sửa đổi này, Bên B phải trả lời cho Bên A, để hai Bên cùng bàn bạc và thống nhất đưa vào Phụ lục bổ sung hợp đồng.

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu vì lý do ngoài ý muốn (chiến tranh, tai họa, bạo loạn, đình công…) mà Bên B không thể thực hiện kịp hợp đồng theo thời hạn quy định, Bên B làm báo cáo giải trình kèm minh chứng gửi đến Bên A. Hai Bên sẽ bàn bạc để đưa vào Phụ lục bổ sung hợp đồng.

**Điều 8. Tranh chấp hợp đồng**

- Trong trường hợp có tranh chấp giữa hai Bên thì phải tiến hành đủ trình tự giải quyết như sau:

+ Bàn bạc giữa Bên A và Bên B.

+ Bên A và Bên B báo cáo cấp chủ quản để giải quyết.

+ Bên A và Bên B khởi kiện trước Tòa án Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh, Bên thua kiện phải chịu mọi chi phí Tòa án.

**Điều 9. Điều khoản thi hành**

- Bên A và Bên B có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh, không Bên nào được tự ý làm trái hay thay đổi các điều khoản đã ghi trong hợp đồng này.

- Những bổ sung, điều chỉnh hợp đồng khi cần thiết phải được sự đồng ý của cả hai Bên bằng Biên bản bổ sung hợp đồng kinh tế hay phụ lục hợp đồng.

- Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn vướng mắc hai Bên cùng bàn bạc giải quyết trên cơ sở pháp lý và đúng các quy định của Nhà nước. Nếu hai Bên không thỏa thuận được thì đưa ra Tòa án kinh tế giải quyết.

Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản./.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A**  **[[HD\_ky\_cv]]** | **ĐẠI DIỆN BÊN B [[NhaThau\_ky\_cv]]** |
| **[[HD\_ky]]** | **[[NhaThau\_ky]]** |

**PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG**

***(Kèm theo hợp đồng số [[HopDong]] [[HopDong\_chu]])***

*Đơn vị tính: VNĐ*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Danh mục hàng hóa** | **Đơn vị tính** | **Số lượng** | **Mô tả hàng hóa** | **Xuất xứ** | **Đơn giá** | **Thành tiền** |
| 1 | Nước làm mát Tosol ОЖ-30 | Can 5kg | 2 | - Khối lượng riêng: 1,060-1,068 g/cm3 - pH: 7,5-8,5 - Nhiệt độ sôi: 106 ºC -Nhiệt độ kết tinh: -30 ºC - Đáp ứng tiêu chuẩn TY-2422-101392324-2004 hoặc tương đương | Nga | 3.400.000 | 6.800.000 |

*[[GiaTrungThau\_chu]]*